

Số: 1805/BC-UBND

Cẩm Xuyên, ngày 29 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng xã, huyện nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020

I. KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành đối với các xã trong xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện.

- Đến nay, huyện Cẩm Xuyên đã có 17/25 xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới. Phần đầu trong năm 2019, có thêm 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới, năm 2020 đạt huyện Nông thôn mới, đây là một trong những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng nhằm thực hiện thành công các mục tiêu của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Sau hơn 8 năm (2011-2019) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, huyện Cẩm Xuyên đạt được kết quả khá toàn diện, lan toả về chiều rộng, từng bước vững chắc đi vào chiều sâu. Nhận thức, trách nhiệm về xây dựng nông thôn mới của cán bộ và nhân dân ngày càng được nâng cao. Hệ thống cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình đã đem lại hiệu quả khá rõ nét trong thực tiễn; sản xuất đã có sự phát triển, từng bước theo hướng sản xuất hàng hóa gắn sản phẩm chủ lực, có tính liên kết; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường nhất là giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, nhà văn hoá, khu thể thao xã, thôn; văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế có nhiều chuyển biến tốt; an ninh trật tự xã hội được giữ vững; bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc; việc xây dựng, chỉnh trang khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng vườn mẫu được quan tâm và chỉ đạo thực hiện quyết liệt; Vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện ngày càng được nâng lên và có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác tuyên truyền, xây dựng mô hình phân loại rác tại nguồn, thu gom xử lý chất thải, rác thải gắn với phong trào “5 không 3 sạch” được tăng cường. Phát triển, nhân rộng các mô hình tổ phụ nữ nhà sạch vườn đẹp; phong trào xây dựng hồ ủ phân hữu cơ tại hộ gia đình, mô hình nệm lót sinh học trong chăn nuôi, phân loại rác tại nguồn trên toàn huyện được triển khai và lan tỏa sâu rộng trên địa bàn huyện

- Ngay từ đầu năm Ban Chỉ đạo huyện đã tổ chức cho các xã, thị trấn, các phòng, ngành đăng ký nội dung, tiêu chí và ký cam kết thực hiện với Ban Chỉ đạo NTM huyện; rà soát, lập kế hoạch, khung kế hoạch các nội dung, tiêu chí ký

cam kết, khung kế hoạch theo các nhóm xã, UBND huyện thẩm định, phê duyệt, làm cơ sở để triển khai thực hiện.

- UBND huyện thành lập các tổ công tác chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ tại các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới trong năm, mỗi tổ do đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy làm tổ trưởng, thành phần còn lại là các đồng chí cấp ủy viên, các ban xây dựng đảng, cán bộ chuyên môn các phòng, ngành, đoàn thể. Phân công các Phó Chủ tịch UBND huyện, các Ủy viên UBND phụ trách các xã, thị trấn để chỉ đạo thực hiện. Các tổ công tác đã phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, tập trung chỉ đạo quyết liệt các địa phương khâu nối với các ban, ngành đoàn thể cấp huyện, các tổ chức, đơn vị để hỗ trợ, giúp đỡ các xã hoàn thành các tiêu chí

- Chấp thuận cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện đỡ đầu xây dựng nông thôn mới tại các xã đăng ký đạt chuẩn trong năm; Ưu tiên phân bổ ngân sách của huyện, lồng ghép các nguồn vốn khác để hỗ trợ kịp thời cho các xã đăng ký đạt chuẩn trong năm, các xã khó khăn, tạo điều kiện để các địa phương hoàn thành mục tiêu.

- Hằng năm, UBND huyện phát động các đợt cao điểm thi đua xây dựng nông thôn mới, thực hiện vệ sinh môi trường, phát quang đường làng ngõ xóm, hiến đất mở rộng hành lang đường, phá bỏ, chỉnh trang vườn tạp, cổng ngõ, nhà vệ sinh không hợp vệ sinh; di dời công trình chăn nuôi...

- Công tác giao ban, kiểm tra, làm việc, chỉ đạo tại các địa phương được Ban chỉ đạo, UBND huyện duy trì; hàng tuần đã luân phiên kiểm tra, làm việc, tại các xã, thị trấn, ưu tiên cho công tác kiểm tra tại các xã đăng ký đạt chuẩn trong năm, các xã chậm chuyển biến; Lấy ngày thứ bảy hàng tuần là ngày nông thôn mới, đã vận động cán bộ, công chức cấp huyện về các xã, thị trấn kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, động viên nhân dân thực hiện, tạo được phong trào thi đua khá sôi nổi, các thôn xóm, nhân dân hưởng ứng.

Tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm là tiêu chí khó thực hiện cần nhiều nguồn lực, vật lực đặc biệt là sự vào cuộc của người dân; ngoài sự chỉ đạo của các cấp vào cuộc đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động người dân tích cực tham gia.

2. Cơ chế, chính sách hỗ trợ.

- Ngoài các chính sách hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, huyện đã quan tâm dành nguồn lực để ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ cho địa phương như các chính sách Nghị quyết 32, 122, 132, 90, 79... của HĐND tỉnh, Nghị quyết 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp nông thôn và cơ chế xây dựng nông thôn mới, đô thị tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2020, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện triển khai tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các chính sách đến tận các xã, thị trấn, bí thư thôn trưởng, ban hành đồng bộ các văn bản chỉ đạo triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 123/2018/NQ-HĐND tỉnh. Bên cạnh đó, UBND huyện đã ban hành Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 31/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện về Phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn giai đoạn 2016-2020 và ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai

thực hiện có hiệu quả Đề án trong đó hằng năm, huyện hỗ trợ kinh phí mua các phương tiện thu gom rác thải như năm 2014, 2016, 2019 huyện bố trí mỗi năm 200 triệu đồng; năm 2018 là 326 triệu đồng.

- Hằng năm ban hành Kế hoạch tổ chức tập huấn tiêu chí môi trường, kế hoạch ra quân phát động vệ sinh môi trường, hưởng ứng tuần lễ quốc gia về vệ sinh môi trường, tuần lễ nước sạch vệ sinh môi trường, tuần lễ biển đảo quốc gia... (Kế hoạch số: 1085/KH-UBND ngày 20/5/2019 về Triển khai thực hiện phong trào chống rác thải nhựa trên địa bàn huyện; Kế hoạch số: 1153/KH-UBND ngày 28/5/2019 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày đại dương thế giới, môi trường thế giới...); Xây dựng Kế hoạch tổ chức các cuộc Hội thảo mô hình xây dựng hố rác để phân loại, xử lý rác thải tại hộ gia đình bằng chế phẩm sinh học; đề xuất kinh phí thực hiện vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề; Mô hình xử lý rác thải tại hộ gia đình trong xây dựng khu dân cư kiểu mẫu.

3. Công tác thông tin, truyền thông về tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng xã, huyện nông thôn mới.

Xác định thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm là tiêu chí khó, cần sự vào cuộc của cả cấp ủy, chính quyền và đặc biệt là sự tham gia của người dân. Phải xác định được đối tượng thực hiện của tiêu chí môi trường đó chính là người dân vì vậy quán triệt quan điểm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”. Điều đầu tiên phải là “dân biết”, dân biết trong chuỗi từ nhận thức đến hành động: từ nhận thức, đến quan niệm, đến thái độ và đến hành vi, có như vậy họ mới chủ động tham gia thực hiện các công việc mà tiêu chí môi trường yêu cầu. Để dân được biết thì chính quyền phải tăng cường và tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, các quy chế hương ước của địa phương đến quần chúng nhân dân, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ tại địa bàn, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, ý thức thực hiện, chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh.

Thời gian qua, công tác tuyên truyền, vận động được huyện quan tâm chỉ đạo chỉ đạo tổ chức triển khai hướng dẫn, tập huấn, truyền truyền bằng loa phát thanh, tờ rơi đến tận người dân để nắm bắt các chủ trương của Đảng và Nhà nước, vận động nhân dân hưởng ứng, thực hiện. Các xã đã thành lập các tổ công tác của xã phụ trách thôn và tổ công tác của thôn phụ trách các nhóm hộ dân. Thường xuyên hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện cũng như duy trì thực hiện các công việc như chỉnh trang vườn, sắp xếp nhà cửa, công trình vệ sinh, chăn nuôi, tham gia lao động với cộng đồng vì vậy, người dân thực sự vào cuộc.

4. Cơ chế huy động nguồn lực xã hội hóa của tỉnh, huyện, xã thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm.

Cơ chế huy động nguồn lực xã hội hóa được thực hiện tại các HTX môi trường, tuyên truyền vận động xã viên HTX tham gia góp vốn, góp công để thu

gom, xử lý rác thải. Hỗ trợ khích lệ đầu tư trang thiết bị cho HTX như xe chở rác, xe đẩy tay. Hỗ trợ một phần cho các mô hình chăn nuôi đầu tư xây dựng, nâng cấp các hệ thống xử lý chất thải trong chăn nuôi; hỗ trợ nhân dân xây dựng hàng rào xanh, tôn tạo đường làng ngõ xóm; hỗ trợ xây dựng vườn mẫu, khu dân cư kiểu mẫu, chỉnh trang vườn hộ, thực hiện 05 không 03 sạch. Ngoài ra huy động nhân dân góp nhiều ngày công xây dựng bồn hoa, cây cảnh dọc các tuyến đường, nạo vét, khơi thông rãnh thoát nước, phát quang bụi rậm, cải tạo vườn tạp... Góp kinh phí, góp ngày công xây dựng khu nghĩa trang tại các thôn. Trong 6 tháng đầu năm 2019, trên địa bàn huyện nguồn lực xã hội hóa được thực hiện rất rõ nét: Hội CCB đã huy động hơn 100.000 ngày công làm giao thông phát quang làm đường và rãnh thoát nước GTNT, nạo vét kênh mương nội đồng, làm vệ môi trường, xoá vườn tạp... (*phát quang 20.500 m, làm được 5.035 m đường cứng và bê tông; nạo vét kênh mương và xây rãnh thoát nước được 3.495 m, đổ bê tông khuôn viên hội quán 900m², xóa 1.445 vườn tạp, xây 53 bồn hoa ở hội quán, tường rào; trồng 102 cọc tiêu và biển báo, 300 cột cờ tại các thôn, hộ gia đình, trồng 2 ha cây chắn sóng, xây 14 công thoát nước...*); Hội Liên hiệp phụ nữ: thành lập mới thêm 74 tổ gia đình phụ nữ nhà sạch vườn đẹp với 815 thành viên tham gia, tập trung giúp dọn dẹp nhà cửa, chỉnh trang vườn hộ được 1.595 vườn với 6.646 ngày công; đồng thời hỗ trợ 7.675 ngày công cải tạo 873 vườn tạp; vận động xây dựng được 895 hố rác, phân loại rác thải tại nguồn; xây dựng được 821 mô hình chăn nuôi bằng đệm lót sinh học; Hội Nông dân tổ chức huy động hơn 900 lượt người tham gia giúp các xã về đích nông thôn mới năm 2019; chỉ đạo, tham gia giúp đỡ xây dựng 87 vườn mẫu, xóa bỏ vườn tạp, chỉnh trang vườn hộ với 2.480 vườn; Đoàn thanh niên tiếp tục triển khai kế hoạch “Ngày về cơ sở”, đã huy động hơn 20.000 lượt cán bộ, chiến sỹ, đoàn viên, hội viên, thanh thiếu niên tham gia các hoạt động xây dựng nông thôn mới, nổi bật như: xây dựng 13 “Vườn ươm cây Chuối Ngọc miễn phí”, ươm được gần 50.000 hom cây giống, tổ chức trồng mới hơn 8.000 cây xanh, hỗ trợ cải tạo 156 vườn hộ, 24 khu dân cư kiểu mẫu, chỉnh trang, trồng mới 63 thảm hoa; phối hợp, kêu gọi, vận động các nguồn lực xây dựng 35 tuyến “Đường điện thanh niên thấp sáng làng quê” với gần 32,9km km dài trị giá 724,9 triệu đồng triệu đồng...

II. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI

1. Đặc thù cơ bản của địa phương trong thực hiện tiêu chí môi trường và An toàn thực phẩm.

Cầm Xuyên là huyện có 25 đơn vị hành chính cấp xã, 02 thị trấn; Điểm xuất phát của các xã thấp dẫn đến việc thực hiện 20 tiêu chí nói chung và tiêu chí 17 nói riêng gặp nhiều khó khăn; Trình độ dân trí thấp, tập quán lâu đời lạc hậu như việc xây dựng các công trình phụ, chuồng trại chăn nuôi được xây dựng trước nhà ở. Đặc thù người dân chủ yếu nhìn vào sản xuất nông nghiệp nên việc phát triển chăn nuôi được dân trải khắp các hộ dân như chăn nuôi lợn, trâu bò, gà... nên tác động không nhỏ đến môi trường nông thôn; Bên cạnh đó hầu hết các khu vực nghĩa trang đang được các xã bao quanh lại, chưa thực hiện đúng

nhu quy hoạch đã được phê duyệt, các xã mới hoàn thành việc khoanh định ranh giới khu vực nghĩa trang, làm hàng rào bao quanh, gắn biển hiệu... còn phía trong các dòng họ vẫn đang tự ý xây dựng bia mộ theo các cấu trúc khác nhau, chưa theo quy hoạch được duyệt; Các tổ chức thu gom, vận chuyển rác thải hoạt động khó khăn do nguồn thu thấp, thu chưa đủ chi trả nhân công cũng như mua sắm các thiết bị phục vụ cho việc thu gom, vận chuyển rác mặc dù công tác tuyên truyền gắn với chính sách hỗ trợ trong việc phân loại rác thải tại nguồn đã được quan tâm, tuy nhiên đang hình thức, bản thân cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa thực hiện nghiêm túc việc phân loại rác tại hộ gia đình để giảm khối lượng rác cần vận chuyển, xử lý.

Cẩm Xuyên là huyện có chăn nuôi nông hộ cũng như trang trại chiếm tỷ lệ lớn, tổng đàn lợn chiếm 20% tổng đàn của tỉnh, đó là thuận lợi trong việc phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập nhưng cũng là tác nhân gây ảnh hưởng đến việc thực hiện tiêu chí môi trường chăn nuôi trong khu dân cư.

2. Xuất phát điểm của Tiêu chí môi trường từ giai đoạn 2010.

- *Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh*: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh xuất phát điểm còn thấp (85%) số hộ. Trong đó, nước sạch chủ yếu cung cấp cho vùng thị trấn còn tại các xã rất hạn chế, hầu hết nhân dân sử dụng nước khoan nước giếng tự đào không qua xử lý.

- *Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh trên địa bàn đạt chuẩn về môi trường*:

+ Cẩm Xuyên có cụm công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên đã thu hút hơn 10 doanh nghiệp đầu tư tuy nhiên chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Bên cạnh đó, các cơ sở sản xuất kinh doanh tại các xã thị trấn mặc dù đã thực hiện cam kết bảo vệ môi trường tuy nhiên việc xây dựng và vận hành các hệ thống xử lý môi trường hầu như chưa có hoặc chưa đảm bảo. Các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản chưa đảm bảo các điều kiện về môi trường.

- *Đường làng, ngõ xóm, cảnh quan từng hộ xanh - sạch - đẹp, không có hoạt động làm suy giảm môi trường*: Giai đoạn này chưa chú trọng việc hiến đất mở rộng đường, chưa chú trọng việc chỉnh trang các tuyến đường xanh sạch đẹp.

- *Nghĩa trang có quy hoạch và quản lý theo quy hoạch*: Tồn tại nhiều nghĩa trang chưa có Quy hoạch chi; chưa có ban quản trang, quy chế nghĩa trang mà chủ yếu quản lý theo hương ước làng xóm. Còn tồn tại nhiều nghĩa trang nằm sát khu dân cư.

- *Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo qui định*:

+ Hộ gia đình có nhà vệ sinh, nhà tắm đạt tiêu chuẩn quy định 75%; hệ thống tiêu thoát (nước thải, chất thải sinh hoạt) chưa được quan tâm.

+ Việc phân loại, thu gom, xử lý rác thải của các xã chưa thực hiện tốt, chưa đồng bộ, còn nhiều rác tại các trục đường, các điểm công cộng.

3. Kết quả thực hiện Tiêu chí về môi trường đến năm 2015

- *Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh*: đạt 90%. Trong đó, nước máy đã được cấp cho 100% các hộ dân tại các xã thị trấn như Cẩm Quan, Cẩm Vịnh,

Cẩm Thạch, Cẩm Nhượng và Thị trấn Cẩm Xuyên, bên cạnh đó nhiều hộ dân đã sử dụng máy lọc nước để đảm bảo nguồn nước sạch cho gia đình.

- *Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh trên địa bàn đạt chuẩn về môi trường:*

+ Các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường tỷ lệ 90%.

+ Nhờ công tác tuyên truyền vận động của các cấp đến từng hộ dân, Chuồng trại chăn nuôi đã được người dân che chắn, di dời ra xa khoảng cách đảm bảo, thu gom xử lý các chất thải, nước thải không xả chảy tràn lan trên bề mặt đất, qua đường giao thông...

- *Đường làng, ngõ xóm, cảnh quan từng hộ xanh - sạch - đẹp, không có hoạt động làm suy giảm môi trường:* Qua các hoạt động phong trào như ngày chủ nhật xanh, 5 không 3 sạch, tổ liên gia tự quản các buổi dọn vệ sinh, huy động ngày công, hiến đất góp của làm đường giao thông, qua các năm, đường làng, ngõ xóm, cảnh quan từng hộ xanh - sạch - đẹp, mọi người đã ý thức hơn không có hoạt động làm suy giảm môi trường.

- *Nghĩa trang có quy hoạch và quản lý theo quy hoạch:* Nhiều nghĩa trang gần khu dân cư đóng cửa, ngừng hoạt động. UBND các xã đã xây dựng các quy chế quản trang và thành lập các ban quản trang. Việc táng người chết được thực hiện phù hợp với tín ngưỡng, phong tục tập quán địa phương và nếp sống văn minh

- *Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo qui định:*

Toàn huyện có 27/27 xã thị trấn thành lập HTX vệ sinh môi trường thu gom rác thải, có xe chuyên dụng vận chuyển rác và 01 nhà máy xử lý rác thải, đảm bảo hơn 90% rác thải được thu gom và xử lý đúng quy định.

Hệ thống mương tiêu thoát nước tại các khu dân cư đã được quan tâm đầu tư nâng cấp, cải tạo và xây dựng mới. Nhiều tuyến mương được bê tông hóa kiên cố và có nắp đậy đảm bảo vệ sinh, cảnh quan môi trường.

Hầu hết các hộ gia đình đã có đủ nhà vệ sinh, nhà tắm đảm bảo vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường và nguồn nước xung quanh. Phong trào 3 sạch được triển khai thực hiện với sự hưởng ứng tích cực của các hộ dân.

4. Đánh giá chung về kết quả thực hiện Tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm đến 6/2019:

- *Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định:*

+ Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh với số lượng ngày được nâng cao, cụ thể từ năm 2010 đến nay tỷ lệ tăng từ 85 – 95% số hộ;

+ Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung: Các xã có 100% các hộ được sử dụng nước sạch từ nhà máy nước tập trung: Cẩm Quan, Cẩm Vịnh, Cẩm Bình, Cẩm Thạch, Cẩm Nhượng và Thị trấn Cẩm Xuyên. Một số xã đã đầu tư như Cẩm Duệ, Cẩm Thành, Cẩm Quang... 50% các hộ dân của các xã chưa có hệ thống nước sạch tập trung đã sử dụng biện pháp lọc nước để ăn uống, sinh hoạt.

- *Tỷ lệ cơ sở sản xuất – kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.*

+ 100% các cơ sở sxkd được UBND tỉnh, UBND huyện chấp thuận chủ trương đầu tư có hồ sơ về môi trường như báo

cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, kế hoạch/cam kết bảo vệ môi trường

+ Trên địa bàn huyện không có điểm nóng về ô nhiễm môi trường

- *Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn:*

Tiếp tục duy trì và phát huy phong trào như ngày chủ nhật xanh, tổ liên gia tự quản trở thành nề nếp người dân; Đưa quy định BVMT vào quy định, hướng ước thôn xóm.

- *Tình hình tổ chức triển khai nội dung các hộ gia đình thực hiện cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào, công ngõ không lầy lội.*

Phát động phong trào vườn mẫu, xây dựng KDC kiểu mẫu NTM, 5 không 3 sạch (Không đói nghèo, không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, không có bạo lực gia đình, không sinh con thứ ba trở lên, không có trẻ em suy dinh dưỡng và trẻ em bỏ học, sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); đoạn đường tự quản của các chi hội, đoàn thể xóm xã; các tuyến đường hoa; vận động, giúp đỡ các hộ gia đình thực hiện cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào, công ngõ không lầy lội.

- *Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch, theo quy định cụ thể của Ủy ban nhân dân tỉnh: nêu các nội dung, hình thức, phương án, biện pháp, mô hình đã thực hiện.*

Quy hoạch nghĩa trang theo xã đảm bảo phù hợp; tuyên truyền vận động người dân các quy định, đưa vào hướng ước thôn xóm để thực hiện có trách nhiệm. Mai táng phù hợp với quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng và đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định của Bộ Y tế; việc mai táng được thực hiện tại vị trí xác định theo quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt.

- *Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất – kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định*

+ Đối với chất thải rắn:

➤ Tình hình thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt: khoảng 97% rác thải sinh hoạt được HTX môi trường thu gom, vận chuyển về nhà máy xử lý đúng quy định.

➤ Tình hình thu gom, xử lý chất thải y tế: Các cơ sở y tế đầu tư xây dựng lò đốt xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

➤ Tỷ lệ hộ gia đình có biện pháp xử lý nước thải.

- *Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch*

+ Tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh: 90%

+ Tỷ lệ hộ có nhà tắm hợp vệ sinh: 90%

+ Tỷ lệ hộ có bể chứa nước hợp vệ sinh: 90%

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường

+ Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi có hồ sơ môi trường: 100% (các cơ sở còn lại đã có báo cáo nhưng chưa được phê duyệt)

+ Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi thu gom, xử lý chất thải: 100%

+ Các hình thức, biện pháp, mô hình thu gom và xử lý chất thải chăn nuôi.

- Tỷ lệ hộ gia đình cơ sở sản xuất – kinh doanh thực phẩm tuân thủ quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm: 85%

5. Nhận định về sự chuyển biến trong ý thức và sự tham gia của các tổ chức, người dân, cộng đồng; sự vào cuộc của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể... đối với công tác bảo vệ môi trường nông thôn.

Công tác vệ sinh môi trường thời gian qua đã có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là sự vào cuộc, tham gia của cán bộ, hội viên, đoàn viên các tổ chức chính trị - xã hội thông qua các hoạt động như: Năm không, ba sạch; chi hội xanh sạch đẹp, tuyến đường tự quản, ngày ra quân vệ sinh môi trường ...

Ý thức của nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường có chuyển biến tích cực, việc đóng nộp phí thu gom rác thải được nhân dân đồng thuận, hưởng ứng; nhiều hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện thời gian qua nhận được sự tham gia tích cực của đại bộ phận quần chúng nhân dân.

6. Các bài học kinh nghiệm thành công và những khó khăn, vướng mắc, bất cập cần tiếp tục tháo gỡ.

- Việc thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng huyện nông thôn mới cần phải có sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân. Vì vậy cần tăng cường công tác tuyên truyền, làm tốt công tác vận động, quán triệt đầy đủ, sâu sắc mọi chủ trương đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân để nhân dân thấy được trách nhiệm và nghĩa vụ gắn với quyền lợi hưởng thụ khi thực hiện đạt tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm.

- Xây dựng chương trình kế hoạch và bước đi cụ thể, phân công rõ ràng. Thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành.

- Huy động mọi nguồn lực xã hội hóa của tỉnh, huyện xã và của nhân dân để đầu tư nguồn lực, có chính sách hỗ trợ, khuyến khích để thực hiện tiêu chí môi trường

(Tổng hợp kết quả chung của toàn huyện tại Phụ lục 1)

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TRONG TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG HUYỆN NÔNG THÔN MỚI

1. Thông tin chung về huyện phấn đấu đạt chuẩn NTM

Huyện Cẩm Xuyên hiện đang trên lộ trình phấn đấu về đích huyện NTM vào năm 2019, vì vậy công tác xây dựng NTM được huyện xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Diện mạo nông thôn ngày càng được đổi mới và phát triển tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện. Đến nay, trên địa bàn huyện có 17/25 xã được UBND tỉnh công nhận đạt xã chuẩn NTM; 7 xã còn lại phấn đấu đạt chuẩn NTM vào cuối năm 2019, riêng xã Cẩm Quan phấn đấu đạt chuẩn trong tháng 8 năm 2019.

2. Kết quả thực hiện:

a. Về hệ thống thu gom, xử lý chất thải trên địa bàn huyện

Việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đang dần đi vào nề nếp, tỷ lệ rác thải được thu gom, vận chuyển và đưa đi xử lý tăng lên qua các năm, vấn đề vệ sinh môi trường, cảnh quan nông thôn được cải thiện, rác thải từng bước được thu gom, xử lý theo đúng quy định.

b. Kết quả thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường của các cơ sở (công nghiệp, làng nghề, chăn nuôi).

Huyện đã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc đối với các cơ sở thực hiện hồ sơ môi trường đã được phê duyệt, bổ sung hồ sơ, xây dựng để nghiệm thu công trình xử lý đối với cơ sở còn thiếu, chưa đạt. Kết quả 100% có hồ sơ MT đối với cơ sở chăn nuôi, trên 85% đối với cơ sở kinh doanh.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN SAU 2020

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện duy trì, nâng cao chất lượng các nội dung của tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện đạt các nội dung của tiêu chí môi trường nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tập trung chỉ đạo các còn lại rà soát, đánh giá phần đầu hoàn thành tiêu chí số 17.

- Tiếp tục chỉ đạo cải tạo nâng cấp mở rộng các nhà máy nước đang hoạt động.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phân loại, thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, bao bì thuốc bảo vệ thực vật.

- Các xã phải ưu tiên nguồn vốn sự nghiệp Chương trình Nông thôn mới được phân bổ hàng năm tập trung chỉ đạo thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Kính đề nghị UBND tỉnh có cơ chế, chính sách hỗ trợ phân bổ kinh phí thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm phù hợp.

- Hỗ trợ kinh phí và hướng dẫn xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường tiêu biểu để triển khai nhân rộng.

Trên đây là kết quả thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2019, huyện Cẩm Xuyên báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường được biết.

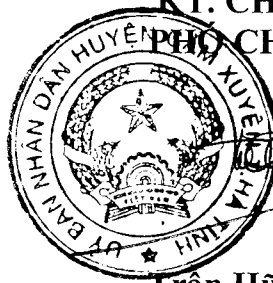
Nơi nhận:

- Sở TN&MT;
- Chi cục Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Duyệt